

Số: 145/2015/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2015

**NGHỊ QUYẾT
Về phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2014**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP, ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 73/2003/NĐ-CP, ngày 23 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ ban hành quy chế xem xét, quyết định dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 372/BC-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2014; Tờ trình số 202/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2014; Báo cáo thẩm tra số 159/BC-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tán thành Tờ trình số 202/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2014 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Kiên Giang năm 2014 như sau:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 4.997.870.572.011 đồng (*Bốn ngàn chín trăm chín mươi bảy tỷ, tám trăm bảy mươi triệu, năm trăm bảy mươi hai ngàn, không trăm mươi một đồng*).

2. Tổng chi ngân sách địa phương: 11.830.321.808.646 đồng (*Mười một ngàn, tám trăm ba mươi tỷ, ba trăm hai mươi mốt triệu, tám trăm lẻ tám ngàn, sáu trăm bốn mươi sáu đồng*).

3. Tổng thu ngân sách địa phương được sử dụng là: 12.134.917.032.901 đồng (*Mười hai ngàn, một trăm ba mươi bốn tỷ, chín trăm mươi bảy triệu, không trăm ba mươi hai ngàn, chín trăm lẻ một đồng*), trong đó gồm:

a) Thu ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp: 3.572.641.767.189 đồng;

b) Thu bổ sung từ ngân sách trung ương : 4.635.205.315.720 đồng;

c) Thu kết dư năm trước : 410.081.248.192 đồng;

d) Thu chuyển nguồn : 2.170.193.528.073 đồng;

đ) Thu huy động đầu tư : 120.000.000.000 đồng;

e) Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên : 10.887.621.824 đồng;

g) Các khoản thu quản lý qua ngân sách : 1.215.907.551.903 đồng.

4. Cân đối tổng quyết toán số dư niên độ năm ngân sách 2014: 304.595.224.255 đồng, trong đó:

a) Ngân sách cấp tỉnh : 95.147.591.714 đồng;

b) Ngân sách cấp huyện : 145.369.331.653 đồng;

c) Ngân sách cấp xã : 64.078.300.888 đồng.

(*Có báo cáo quyết toán năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh kèm theo*).

Điều 2. Thời gian thực hiện

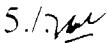
Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2014 gửi về Bộ Tài chính theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Sau khi được Bộ Tài chính thông báo quyết toán

thu, chi ngân sách nhà nước năm 2014, thực hiện Điều 63, Luật Ngân sách nhà nước.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh cẩn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa VIII, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2015./. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Website Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh và tương đương;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- UBND cấp huyện;
- Lãnh đạo VP, các phòng, CVNC;
- Lưu: VT, đdqnhut.



CHỦ TỊCH

Đặng Tuyết Em